

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 65/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17-9-2020

Về việc “Tranh chấp xin ly hôn,
nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Liêm.

Ông Dương Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 167/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2020 về việc “*Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 48/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Diễm L, sinh năm 1995 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã V, huyện N, tỉnh C.

- Bị đơn: Anh Tiết Phương T, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã V, huyện N, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 04/6/2020 và tại phiên tòa chị Đoàn Diễm L trình bày:* Chị và anh Tiết Phương T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2012, không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Vợ chồng chung sống bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi, hai người tính tình không hợp nhau, hơn nữa anh T ăn nhậu bê tha, thường xuyên có hành vi bạo lực gia đình, gia đình hai bên đã hàn gắn nhiều lần

nhưng không có kết quả. Nay chị xét thấy hôn nhân không hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh Tiết Phương T có 02 người con chung tên Tiết Gia B, sinh ngày 20/01/2012 và Tiết Hải Đ, sinh ngày 29/6/2016, chị yêu cầu nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Anh Tiết Phương T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản thông báo việc chị Đoàn Diễm L khởi kiện tại Tòa án nhưng anh T không có ý kiến vì đối với yêu cầu của chị L và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Đoàn Diễm L khởi kiện xin ly hôn với anh Tiết Phương T địa chỉ cư trú: Ấp X, xã V, huyện N, tỉnh C nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Anh Tiết Phương T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng anh T vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với anh T.

[2] Về nội dung: Chị Đoàn Diễm L và anh Tiết Phương T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2012, không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân giữa chị L và anh T là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận chị Đoàn Diễm L và anh Tiết Phương T là vợ chồng.

Về nuôi con chung: Chị Đoàn Diễm L và anh Tiết Phương T có 02 người con chung tên Tiết Gia B, sinh ngày 20/01/2012 và Tiết Hải Đ, sinh ngày 29/6/2016. Chị L yêu cầu được nuôi con chung, anh T đã được tổng đạt hợp lệ văn bản thông báo cho anh T biết việc chị L yêu cầu nuôi con chung nhưng anh T không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị L. Đối với con chung tên Tiết Hải Đ, sinh ngày 29/6/2016 hiện nay còn nhỏ và đang do chị L trực tiếp nuôi dưỡng nên tiếp tục giao con chung tên Tiết Hải Đ cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với con chung tên Tiết Gia B, sinh ngày 20/01/2012 đã trên 07 tuổi và do anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Đồng thời, tại đơn nguyện vọng ngày 20/8/2020 con chung tên Tiết Gia B có nguyện vọng được ở với anh T. Do đó, giao người con chung tên Tiết Gia B, sinh ngày 20/01/2012 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Đoàn Diễm L không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[3] Về án phí: Án hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Đoàn Diễm L phải chịu 300.000 đồng. Ngày 03 tháng 7 năm 2020, chị L đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006250 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[4] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm chị Đoàn Diễm L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Tiết Phương T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 14, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Không công nhận chị Đoàn Diễm L và anh Tiết Phương T là vợ chồng.

Về nuôi con chung: Giao con chung tên Tiết Hải Đ, sinh ngày 29/6/2016 cho chị Đoàn Diễm L trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao con chung tên Tiết Gia B, sinh ngày 20/01/2012 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Đoàn Diễm L và anh Tiết Phương T không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở chị L, anh T thực hiện quyền này nhưng chị L, anh T không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở việc chăm sóc, nuôi dưỡng con của nhau.

Về án phí: Án hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Đoàn Diễm L phải chịu 300.000 đồng. Ngày 03 tháng 7 năm 2020, chị L đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006250 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm chi Đoàn Diễm L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Tiết Phương T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiền;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiền;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nghi